

Số: 08 /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;
Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 82/2025/QH15;
Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
Căn cứ Thông tư số 05/2026/TT-VKSTC ngày 09/3/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân;
Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 539/QĐ-VKSTC ngày 27/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Đảng uỷ VKSND tối cao;
- Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao;
- Lưu: VT, VP, P.TĐKT.

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tiến

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-VKSTC ngày 30 tháng 3 năm 2026
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với:

- Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự các cấp;
- Các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Viện kiểm sát quân sự các cấp;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

- Hội đồng hoạt động theo quy định của pháp luật, quy định của ngành Kiểm sát nhân dân và Quy chế này.
- Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, công khai, công bằng và kịp thời. Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
- Hội đồng biểu quyết theo đa số. Trường hợp bỏ phiếu kín thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Các ý kiến khác nhau của Ủy viên Hội đồng được báo cáo với Chủ tịch Hội đồng để xem xét, quyết định.

Chương II

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC, THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Vị trí, chức năng của Hội đồng

- Hội đồng do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định thành lập, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và được sử dụng con dấu của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Hội đồng có chức năng tham mưu, tư vấn cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong công tác thi đua, khen thưởng của ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 5. Thành phần của Hội đồng

1. Các thành phần của Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng;
- c) Ủy viên Thường trực Hội đồng là Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- d) Các Ủy viên Hội đồng gồm: các Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đại diện Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Thủ trưởng một số đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- e) Thường trực Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Thường trực Hội đồng;
- g) Đơn vị tham mưu, giúp việc Hội đồng là Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Phòng Thi đua - Khen thưởng);
- h) Thư ký Hội đồng là lãnh đạo Phòng Thi đua - Khen thưởng, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Số lượng thành viên Hội đồng là số lẻ và tối đa không quá 19 người do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

2. Định kỳ, đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Tham mưu cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Tham mưu, tư vấn cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đánh giá phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc, trong ngành Kiểm sát nhân dân hoặc trong lĩnh vực đối với thành tích của cá nhân, tập thể để quyết định khen

thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

5. Tham mưu, tư vấn cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước; thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao giao.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp Hội đồng đột xuất. Kết quả xử lý phải báo cáo lại với Hội đồng tại phiên họp gần nhất.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Lãnh đạo, chỉ đạo và quyết định mọi hoạt động của Hội đồng.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động; chỉ đạo, phát động các phong trào thi đua trong ngành Kiểm sát nhân dân; chỉ đạo tham gia phong trào của Khối thi đua các Bộ, ngành Nội chính Trung ương.

3. Phân công nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của các thành viên Hội đồng.

4. Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

5. Cho ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của toàn Ngành; tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định khi xét duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

6. Ký hoặc ủy quyền ký các văn bản về thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Cho ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của ngành Kiểm sát nhân dân theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng; tham gia ý kiến và biểu quyết khi xét, duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

3. Ký các văn bản của Hội đồng và các văn bản về thi đua, khen thưởng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

4. Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thường trực Hội đồng

1. Ủy viên Thường trực Hội đồng có chức năng thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng.

2. Giúp Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng theo dõi chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân.

3. Tổ chức việc thẩm định hồ sơ; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các phiên họp của Hội đồng; đề xuất, kiến nghị những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng để báo cáo Phó Chủ tịch Hội đồng trước khi họp Hội đồng cho ý kiến trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

4. Tham gia các phiên họp, phát biểu ý kiến và biểu quyết khi xét, duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

5. Theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng.

6. Tiếp nhận, nghiên cứu các khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân; tham mưu, đề xuất hướng xử lý và báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

7. Là đầu mối liên hệ, phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan trong Khối thi đua các Bộ, ngành Nội chính Trung ương; cung cấp thông tin về công tác thi đua, khen thưởng của ngành Kiểm sát nhân dân theo ủy quyền của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng; lấy ý kiến hiệp ý của các bộ, ngành và địa phương khi được yêu cầu.

8. Chủ trì các cuộc họp giao ban với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

1. Có trách nhiệm tham mưu, tư vấn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức, thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng tại các đơn vị và lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Cho ý kiến về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của ngành Kiểm sát nhân dân; đề xuất với Hội đồng về các giải pháp, cách thức tổ chức phong trào thi đua trong ngành Kiểm sát nhân dân.

3. Tham gia các phiên họp, phát biểu ý kiến và biểu quyết khi xét, duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Trong phiên họp Hội đồng, khi đưa ra ý kiến nhận xét, đánh giá về công tác chuyên môn nghiệp vụ, công tác Đảng và công tác đoàn thể hằng năm đối với các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân để xét khen thưởng, các Ủy viên Hội đồng phải cung cấp những căn cứ hoặc tài liệu có liên quan để chứng minh và chịu trách nhiệm đối với các ý kiến nhận xét, đánh giá của mình.

Trường hợp vắng mặt, phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và có ý kiến bằng văn bản gửi Hội đồng; ý kiến bằng văn bản có giá trị như ý kiến của các thành viên có mặt.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị tham mưu, giúp việc Hội đồng

1. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm và từng giai đoạn; tổ chức các phong trào thi đua; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân.

2. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân, báo cáo Ủy viên Thường trực trình Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

3. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và các điều kiện khác phục vụ các phiên họp của Hội đồng; đề xuất, kiến nghị về công tác thi đua, khen thưởng để Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

4. Tổ chức triển khai, thực hiện kết luận của Chủ tịch Hội đồng; thông báo kết quả các phiên họp của Hội đồng.

5. Phối hợp với các đơn vị trong Ngành và các đơn vị có liên quan để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

6. Thực hiện lưu trữ, quản lý và số hóa hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định của ngành Kiểm sát nhân dân và pháp luật có liên quan; bảo đảm an toàn thông tin, bí mật nhà nước.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công.

Điều 13. Nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng

1. Giúp Thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình; bảo đảm các điều kiện khác phục vụ các phiên họp của Hội đồng.

2. Tổng hợp, ghi biên bản và hoàn thiện các thủ tục sau phiên họp của Hội đồng.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 14. Phiên họp của Hội đồng

1. Hội đồng tổ chức phiên họp định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng để:

a) Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua ngành Kiểm sát nhân dân.

b) Xét và trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, có công lao đóng góp vào sự nghiệp phát triển của ngành Kiểm sát nhân dân; đề nghị xét, tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch hoặc các thành viên khác của Hội đồng.

2. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng tham gia.

Hội đồng biểu quyết theo đa số. Trường hợp bỏ phiếu kín thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể mời chuyên gia trong các lĩnh vực nghiệp vụ có liên quan tham dự. Chuyên gia được mời dự họp có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

3. Hình thức họp của Hội đồng

Hội đồng họp theo các hình thức: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến. Cuộc họp của Hội đồng phải được lập biên bản theo quy định.

Trường hợp kết hợp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến, các thành viên tham gia họp trực tuyến có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản (thông qua Tờ trình hoặc phiếu lấy ý kiến) về Thường trực Hội đồng để tổng hợp, hoàn thiện biên bản cuộc họp.

4. Lấy ý kiến bằng văn bản

Trường hợp không tổ chức họp Hội đồng, Thường trực Hội đồng thực hiện việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Thường trực Hội đồng có trách nhiệm gửi tài liệu xin ý kiến đến các thành viên Hội đồng. Các thành viên Hội đồng gửi ý kiến về Thường trực Hội đồng chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu để tổng hợp ý kiến, báo cáo kết quả và trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Ý kiến của thành viên Hội đồng bằng văn bản có giá trị như ý kiến tại cuộc họp của Hội đồng và được tính để xác định kết quả biểu quyết.

Điều 15. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí từ Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định.

Điều 16. Quan hệ công tác

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

3. Phối hợp với cơ quan thi đua, khen thưởng thuộc Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trong việc đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

4. Phối hợp, tham gia các hoạt động của Khối thi đua các Bộ, ngành Nội chính Trung ương.

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân có trách nhiệm phối hợp với đơn vị tham mưu, giúp việc Hội đồng trong việc tổ chức phát động phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết, đề nghị khen thưởng. Gửi đầy đủ hồ sơ đề nghị khen thưởng và các văn bản liên quan đến đơn vị tham mưu, giúp việc Hội đồng để tổng hợp, trình Hội đồng làm căn cứ xét, đề nghị khen thưởng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành Quyết định, thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân ban hành theo Quyết định số 539/QĐ-VKSTC ngày 27/12/2017.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định của văn bản mới.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy định về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới cần phản ánh kịp thời về Ủy viên Thường trực Hội đồng (qua Đơn vị tham mưu, giúp việc Hội đồng) để tổng hợp, báo cáo và trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.